TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8 – HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 140/2025/QĐST - HNGĐ H*, ngày 24 tháng 11 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 283/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: chị Đỗ Thị T, sinh năm 1997.

Địa chỉ: thôn T, xã P, tỉnh Hưng Yên

Bị đơn: anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1992

Địa chỉ: Tổ I, xã P, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Văn T1.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: chị Đỗ Thị T và anh Nguyễn Văn T1 thuận tình ly hôn.
- *Về con chung*: chị T, anh T1 có 01 con chung là Nguyễn Hoàng M, sinh ngày 21/02/2017. Chị T, anh T1 thỏa thuận để chị T trực tiếp nuôi cháu M, anh T1 có

trách nhiệm góp cấp dưỡng nuôi con cùng chị T 2.000.000đồng/tháng kể từ tháng 11/2025 đến khi cháu M đủ 18 tuổi. Anh T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: chị T, anh T1 không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* chị T tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và tiền án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị T đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003293 ngày 14-11-2025 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 8, tỉnh Hưng Yên. (chị T đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng nuôi con).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND khu vực 8, tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THADS khu vực 8, tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Phụ Dực;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Thế Hùng